TÒA ÁN NHÂNDÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------**
Số: **836**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứcác Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 10/9/2024.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý 779/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh Đặng Tuấn A**, sinh năm 199x; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: 3x ngách 18x/84 phố N, phường Q, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- **Chị Mai Tuyết T**, sinh năm: 198x; Nơi ĐKHKTT và cư trú: 3x ngách 18x/84 phố N, phường Q, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đặng Tuấn A và chị Mai Tuyết T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/3/2024 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống của vợ chồng không thống nhất, tình cảm vợ chồng không còn, anh chị sống với nhau chỉ còn trách nhiệm với bố mẹ. Nay anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, anh T, chị T đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T, chị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

-[2]. *Về con chung*: Anh Đặng A và chị Mai Tuyết T xác nhận anh chị không có con chung.

-[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Hoàng Đặng Tuấn A và chị Mai Tuyết T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh Đặng Tuấn A và chị Mai Tuyết T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh Đặng Tuấn A và chị Mai Tuyết T thỏa thuận để anh Tuấn A chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài những yêu cầu trên anh Đặng Tuấn A và chị Mai Tuyết T không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Tuấn A và chị Mai Tuyết T.

- **Về con chung**: Xác nhận anh Đặng Tuấn A và chị Mai Tuyết T không có con chung.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Đặng Tuấn A và chị Mai Tuyết T xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ**: Anh Đặng Tuấn A và chị Mai Tuyết T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Anh Đặng Tuấn A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đặng Tuấn A đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0065028 ngày 10/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa (Anh Tuấn A đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-UBND phường Quang Trung, Đống Đa Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường